

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Triển khai thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” (sau đây viết tắt là Đề án 407), Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện Đề án, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Đề án 407 trên địa bàn tỉnh, nhằm nâng cao nhận thức của các cơ quan, địa phương về công tác xây dựng hoàn thiện pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật và phổ biến, giáo dục pháp luật; bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa công tác xây dựng pháp luật với công tác tổ chức thi hành pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm và sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình tổ chức truyền thông dự thảo các chính sách có tác động lớn đến xã hội thuộc phạm vi điều chỉnh của Đề án 407, tạo đồng thuận xã hội đối với những chính sách, quy định pháp luật cần phải được ban hành mới hoặc điều chỉnh (sửa đổi, bổ sung) để đáp ứng đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu của thực tiễn đời sống xã hội; góp phần nâng cao chất lượng chính sách, thể chế, tính khả thi của văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) cũng như ý thức tôn trọng, tuân thủ pháp luật của người dân, doanh nghiệp, đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ giữa công tác xây dựng pháp luật với công tác tổ chức thi hành pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật; tạo cơ chế, điều kiện để người dân, tổ chức, doanh nghiệp góp ý, phản biện trong quá trình đề xuất chính sách, xây dựng văn bản QPPL, theo hướng lấy người dân làm trung tâm; thực hiện và phát huy dân chủ, phát huy quyền con người, quyền công dân trong tham gia

quản lý nhà nước, quản lý xã hội, hướng tới xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhằm phát huy vai trò của các cơ quan thông tin, báo chí trong thực hiện truyền thông chính sách, pháp luật; quán triệt các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình thực hiện.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc triển khai thực hiện; xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, trách nhiệm chủ trì và phối hợp thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc triển khai thực hiện Đề án.

- Kế thừa, phát huy kết quả đã đạt được theo các Kế hoạch triển khai Đề án trước đây đã được Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Lào Cai (cũ)¹ và UBND tỉnh Yên Bái (cũ)² ban hành.

II. PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Thực hiện truyền thông dự thảo chính sách đối với các dự thảo có 04 tiêu chí

1.1. Là chính sách được ban hành trong các văn bản QPPL tại Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và các quy định liên quan quy định phải lập, đề nghị xây dựng văn bản QPPL trước khi soạn thảo, trừ các nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định;

1.2. Tác động trực tiếp làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt quyền, nghĩa vụ của người dân, tổ chức, doanh nghiệp;

1.3. Được xác định là những vấn đề khó, nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm hoặc có nhiều ý kiến khác nhau về nội dung dự thảo chính sách;

1.4. Chính sách có tác động trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Nội dung truyền thông dự thảo chính sách gồm các vấn đề chủ yếu

2.1. Sự cần thiết ban hành chính sách; mục đích, quan điểm xây dựng chính sách; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng chính sách;

2.2. Nội dung cơ bản của chính sách;

2.3. Nội dung mới hoặc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ so với quy định hiện hành về quyền, lợi ích hợp pháp và nghĩa vụ của người dân, tổ chức, doanh nghiệp; chú trọng các vấn đề khó, có nhiều ý kiến khác nhau;

1.4. Các nội dung khác cần thông tin rộng rãi đến người dân, tổ chức, doanh nghiệp toàn xã hội (nếu có).

¹ Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 21/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai (cũ).

² Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 04/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái (cũ).

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục phổ biến, hướng dẫn triển khai thực hiện Đề án

1.1. Phổ biến nội dung cơ bản của Đề án bằng các hình thức phù hợp.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp*
- *Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã.*
- *Thời gian thực hiện: Hằng năm.*

1.2. Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện truyền thông dự thảo chính sách trong các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và địa phương.

- *Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.*
- *Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.*
- *Thời gian thực hiện: Xong trong quý I hằng năm.*

1.3. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm về vị trí, vai trò của công tác truyền thông dự thảo chính sách.

- Người đứng đầu các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động quán triệt, chỉ đạo nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công tác truyền thông dự thảo chính sách bằng hình thức phù hợp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cũng như người dân, tổ chức, doanh nghiệp; phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong vận động, khuyến khích Nhân dân quan tâm, tham gia đóng góp ý kiến đối với dự thảo chính sách.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp tổ chức quán triệt nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công tác này bằng hình thức phù hợp cho cán bộ, công chức, các tổ chức, cá nhân thành viên.

2. Xây dựng kế hoạch, tài liệu, nội dung truyền thông dự thảo chính sách

2.1. Trên cơ sở phân cấp ban hành văn bản QPPL của cơ quan, người có thẩm quyền ở Trung ương, tình hình thực tiễn của địa phương, Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân/Danh mục xây dựng Quyết định QPPL của Ủy ban nhân dân hàng năm và văn bản giao xây dựng dự thảo văn bản QPPL của cơ quan có thẩm quyền, cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản QPPL căn cứ nội dung, tính chất dự thảo chính sách và yêu cầu thực tiễn chủ động, kịp thời xây dựng Kế hoạch tổ chức truyền thông dự thảo chính sách hàng năm; phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền bảo đảm các biện pháp an ninh, an toàn thông tin trong quá trình thực hiện truyền thông dự thảo chính sách; tổ chức tiếp nhận, xử lý thông tin góp ý, phản hồi, phản biện xã hội để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện dự thảo văn bản QPPL.

- *Cơ quan chủ trì: Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản QPPL.*
- *Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan*

- *Thời gian thực hiện: Xong trong quý I hằng năm.*

2.2. Xây dựng tài liệu, nội dung truyền thông dự thảo chính sách bảo đảm đầy đủ, ngắn gọn, dễ hiểu, hình thức phong phú, sinh động để đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Chuyên trang Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và cung cấp cho các cơ quan thông tin, báo chí phục vụ hoạt động truyền thông dự thảo chính sách.

- *Cơ quan chủ trì: Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản QPPL.*

- *Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan*

- *Thời gian thực hiện: Ngay từ khi cơ quan chủ trì soạn thảo xây dựng đề nghị xây dựng văn bản QPPL theo quy định.*

3. Tổ chức triển khai các hình thức truyền thông về dự thảo chính sách

Căn cứ vào điều kiện, yêu cầu thực tiễn và đối tượng, địa bàn cụ thể, cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản QPPL luật phối hợp với các cơ quan thông tin, báo chí của địa phương, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chủ động, linh hoạt lựa chọn hình thức tổ chức truyền thông dự thảo chính sách tại khoản 6 mục IV Đề án.

- *Cơ quan chủ trì: Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản QPPL.*

- *Cơ quan phối hợp: Các cơ quan liên quan*

- *Thời gian thực hiện: Ngay từ khi cơ quan chủ trì soạn thảo lấy ý kiến đối với đề nghị xây dựng văn bản QPPL theo quy định.*

4. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện truyền thông dự thảo chính sách

4.1. Tập huấn cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên, cán bộ quản lý thông tin, báo chí ở địa phương về kiến thức, kỹ năng truyền thông, xử lý thông tin khi thực hiện truyền thông dự thảo chính sách, nhất là những vấn đề khó, có nhiều ý kiến khác nhau.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.*

- *Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các cơ quan liên quan.*

- *Thời gian thực hiện: Hằng năm.*

4.2. Tập huấn cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, công chức pháp chế các sở, ban, ngành, báo cáo viên pháp luật cấp huyện, tuyên truyền viên pháp luật cấp xã về kiến thức, kỹ năng truyền thông dự thảo chính sách.

- *Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý.*

- *Cơ quan phối hợp: Các cơ quan liên quan.*

- *Thời gian thực hiện: Hằng năm.*

5. Huy động nguồn lực xã hội tham gia công tác truyền thông dự thảo chính sách

- Phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội của các cá nhân, tổ chức hành nghề về pháp luật, đội ngũ nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn, chuyên gia tham gia thực hiện truyền thông về dự thảo chính sách.

+ *Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.*

+ *Cơ quan phối hợp: Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh.*

+ *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

- Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia, hỗ trợ nguồn lực để tổ chức các hoạt động truyền thông về dự thảo chính sách theo quy định của pháp luật.

+ *Cơ quan chủ trì: Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã.*

+ *Cơ quan phối hợp: Cơ quan liên quan.*

+ *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

6. Sơ kết, tổng kết, kiểm tra, đánh giá thực hiện Đề án; kịp thời khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án.

- *Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.*

- *Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, các cơ quan liên quan.*

- *Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo, hướng dẫn của Hội đồng phối hợp Phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh.*

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

1.1. Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh:

- Chủ trì chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện Đề án và Kế hoạch này. Định kỳ hàng năm, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Đề án báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp (lồng ghép trong báo cáo công tác tư pháp theo quy định).

- Tham mưu giúp Hội đồng phối hợp Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Đề án và Kế hoạch này.

- Triển khai truyền thông dự thảo chính sách khi được Ủy ban nhân dân tỉnh giao và theo phân công của Hội đồng phối hợp Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

- Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu Hội đồng phối hợp Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng kịp thời, đúng quy định các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án.

1.2. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã

- Xây dựng kế hoạch, tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Đề án và Kế hoạch này tại cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm hiệu quả, đúng quy định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh truyền thông các dự thảo chính sách theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền chủ trì soạn thảo văn bản QPPL ở Trung ương.

- Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện, gửi Hội đồng phối hợp Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp theo quy định (lồng ghép trong báo cáo kết quả công tác tư pháp) hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

- Hằng năm, căn cứ vào nhiệm vụ truyền thông chính sách và điều kiện thực tiễn để bố trí kinh phí thực hiện Đề án từ nguồn kinh phí được cấp theo quy định, các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

1.3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí thực hiện truyền thông dự thảo chính sách theo Đề án và Kế hoạch này; phối hợp với các cơ quan liên quan định hướng cơ quan thông tin, báo chí thực hiện truyền thông chính sách và xử lý các vấn đề phát sinh trong hoạt động này bảo đảm nhất theo quy định.

1.4. Sở Tài chính: Hằng năm, căn cứ vào tình hình thực tế của ngân sách địa phương, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh kinh phí tổ chức thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan.

1.5. Sở Ngoại vụ: Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan tổ chức truyền thông dự thảo chính sách cho đối tượng là người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài cư trú ở Việt Nam bằng hình thức phù hợp, bảo đảm hiệu quả.

1.6. Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh: Tổ chức truyền thông về các dự thảo chính sách theo Đề án; phối hợp với cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản QPPL và các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hiệp hội, chuyên gia, nhà khoa học xây dựng các chuyên mục, chiến dịch truyền thông, đưa tin vào khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả để truyền thông về dự thảo chính sách trên báo, đài bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

1.7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội doanh nghiệp tỉnh triển khai thực hiện Đề án; khuyến khích, huy động các thành viên, hội viên và Nhân dân nâng cao nhận thức, tiếp nhận thông tin và tích cực tham gia góp ý, phản biện về dự thảo chính sách.

2. Kinh phí thực hiện

2.1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách đã giao cho các cơ quan, đơn vị theo quy định phân cấp quản lý ngân sách hiện hành; các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

2.2. Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong

các chương trình; đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ. Ưu tiên triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin, giao nhiệm vụ, hình thức đặt hàng tùy theo từng nhiệm vụ cụ thể.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh, kiến nghị về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để xem xét, hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Lào Cai;
- UBND các xã, phường;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Sinh